TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **142/**2018/QĐST - HNGĐ	*Đơn Dương, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 204/2018/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim S**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số nhà 18 – Đường Xuân Diệu – TDP Thạnh Hòa – Thị trấn Thạnh Mỹ – Đơn Dương – Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 27 – Đường Xuân Diệu – TDP Thạnh Hòa – Thị trấn Thạnh Mỹ – Đơn Dương – Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 19 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim S và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim S và anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồng Quang, sinh ngày 18/03/2009 cho chị Nguyễn Thị Kim S được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung:

Chị Nguyễn Thị Kim S và anh Nguyễn Văn C đều thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống giữa đôi bên không có tài sản chung nên không đề cập đến.

***- Về nợ chung*:** Hai bên thống nhất xác nhận không có nợ chung nên không đề cập đến.

***- Về án phí*:** Chị Nguyễn Thị Kim S nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, căn cứ vào Biên lai thu tiền số 0011047 ngày 29/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Kim S số tiền 150.000đ còn thừa. Anh Nguyễn Văn C không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014".

Nơi nhận:
- TAT;
- VKS;
- THA;
- UBND Thị trấn Thạnh Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Thẩm Phán

DƯƠNG VĂN VŨ